

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T.NH PHỐ . NỘI TAND
QUẬN TÂY HỒ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh .c

Bản án số: **04/0.4/HS-ST**
Ngày: 10-01-.0.4

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- T.nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị . Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Luyết
Bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Dũng - Thư ký TAND quận Tây Hồ.

- Đại diện VKSND quận Tây Hồ tham gia phiên tòa:

Ông Lê Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm .0.4 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, TP . Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: .3./0.3/HSST ngày 19/1./0.3 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: ..9/0.3/QĐXXST-HS ngày .1/1./0.3. Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/QĐ-HPT ngày 05/01/0.4 đối với bị cáo:

Nguyễn Trường G, sinh năm 1999; ĐKKHKT và cư trú: Thôn ., xã . Dương, huyện . Oai, TP . Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 1./1.; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn T.nh . và bà Vũ Thị .; Vợ, con: Chưa có; Theo Danh chỉ bản số 518, Công an quận Tây Hồ lập ngày 08/11/0.3; *Tiền án, tiền sự:* Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trường G và Nguyễn Mạnh . (SN .00., HKTT: tổ ., khu ., phường ., huyện Bím ., tỉnh . Hoá) quen biết nhau từ khoảng tháng 3/0., do nấu ăn cùng nhau tại một số sự kiện. Khoảng .1 giờ ngày 0./0./0.3, Nguyễn Trường G ngồi uống nước ở một quán nước ven đường, khu vực trong khu đô thị Ciputra (không rõ vị trí cụ thể), phường . Thượng, quận Tây Hồ, . Nội thì . nhắn tin qua mạng xã hội zalo cho G với nội dung: “*anh gọi hộ em hai viên ma túy (keo) xong em trả tiền*”, G đồng ý, sau đó G lên mạng xã hội facebook tìm mua ma túy, G đã liên hệ được với 1 tài khoản (TK) facebook (không rõ thông tin cụ thể) hỏi mua số ma túy trên, TK facebook nhắn tin cho G báo giá 650.000đồng/viên và yêu cầu chuyển khoản số tiền 0. viên ma túy là 1.300.000đồng, hẹn đến ngõ 64 Tứ Liên, Tây Hồ nhận ma túy. G nhắn lại cho ., . đồng ý. Sau đó G đã nhờ một người phụ nữ không quen biết đang ngồi uống nước bên cạnh, xác định là chị Trần Thị . (SN 1988, ĐC: Số ./ . Vĩnh .c,

phường Vĩnh .c, Ba Đình, . Nội) nhận tiền hộ, G nói với chị . *“tk của em bị lỗi, chị giúp em có bạn chuyển khoản cho chị, sau đấy chị chuyển khoản lại cho em”*, chị . đồng ý và đã đưa thông tin số TK ..100. đứng tên TRAN THI HA tại Ngân .ng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBbank) cho G, G gửi số TK của chị . cho .. Sau khi nhận được 1.300.000đồng của . chuyển đến, chị . đã chuyển lại số tiền trên đến số TK .3.8561999 tại Ngân .ng Ngân .ng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) cho G. Tiếp đó G lại nhờ một nam . niên ngồi cạnh (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) chuyển khoản số tiền 1.300.000đồng đến số TK của người bán ma túy trên facebook cho G (G không nhớ số TK, thông tin ngân .ng của người bán ma túy và . niên ngồi cạnh G đã nhờ chuyển khoản tiền mua ma túy) còn G đưa tiền mặt 1.300.000đồng cho nam . niên này.

Khoảng 19 giờ 30 .t ngày 0./0./0.3, Nguyễn Mạnh . đi đến khu vực đầu ngõ 64 Tứ Liên, quận Tây Hồ, . Nội và nhận được 0. viên ma túy từ một người phụ nữ đeo khẩu trang (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ). Sau đó, G có gọi qua zalo cho ., . nói đã nhận được số ma túy trên.

Đến .. giờ ngày 0./0./0.3, tại khu vực ngõ 15/. An Dương Vương, phường . Thượng, quận Tây Hồ, . Nội, Nguyễn Mạnh . điều khiển xe máy Yamaha màu đen BKS 36F5-..61 dừng trước cổng chung cư Packexim . . Thượng, Tây Hồ, . Nội thì bị kiểm tra .nh chính, . tự nguyện giao nộp cho tổ công tác: 01 gói nilong màu trắng bên trong có 0. (hai) viên nén màu xanh, . khai đây là ma túy dạng "Kẹo" . mua của G, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra công an quận Tây Hồ (CQĐT) đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ của Nguyễn Mạnh . ngày 0./0./0.3. Tại Kết luận giám định số .53/KL-KTHS ngày 1./0./0.3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP . Nội kết luận: 0. (hai) viên nén hình tròn màu xanh bên trong 01 (một) gói nilong màu trắng có tổng khối lượng: 0,846 gam là ma túy loại MDMA.

Quá trình điều tra, CQĐT xác định chị Trần Thị . không liên quan đến .nh vi phạm tội của Nguyễn Trường G nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Mạnh ., ngày .5/08/0.3 đã bị TAND quận Tây Hồ xét xử về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều .49 Bộ luật hình sự, vật chứng vụ án đã được xem xét giải quyết.

Đối với người bán ma túy trên mạng xã hội facebook cho Nguyễn Trường G và người đàn ông ngồi cùng quán nước tại khu vực ven đường trong khu đô thị Ciputra (không rõ vị trí cụ thể) đã chuyển tiền mua ma túy hộ G, do G đã xóa hết nội dung tin nhắn, không nhớ thông tin gì của hai người này, không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số .3./CT-VKS ngày 13/1./0.3 của VKSND quận Tây Hồ đã truy tố Nguyễn Trường G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều .51 Bộ luật hình sự.

Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận .nh vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND quận Tây Hồ luận tội: Kết luận Nguyễn Trường G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều .51; điểm s khoản 1, khoản . Điều 51; Điều 38 BLHS; Nghị quyết 3.6 về án lệ phí Tòa án. Xử

phạt bị cáo từ .8 (hai mươi tám) đến 3. (ba mươi hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo biết .nh vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về .nh vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, VKSND quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến .nh tố tụng, người tiến .nh tố tụng. Do đó các .nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến .nh tố tụng, người tiến .nh tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[.] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng .1 giờ 00 .t ngày 0./0./0.3, tại Khu đô thị Ciputra, phường . Thượng, quận Tây Hồ, TP . Nội, Nguyễn Trường G đã có .nh vi Mua bán trái phép: 0. viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,846gam.

Cáo trạng số .3./CT-VKSTH ngày 13/1./0.3 của VKSND quận Tây Hồ truy tố Nguyễn Trường G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều .51 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của .nh vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: HĐXX xét thấy:

.nh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của n. nước và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện .nh vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt tù giam nghiêm khắc để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, t.nh khẩn khai nhận .nh vi phạm tội, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản . Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Không có.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều .51, điểm s khoản 1, khoản . Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm .015 (sửa đổi bổ sung năm .01.);

Các Điều 3., 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm .015;

Nghị quyết số 3.6/.016/UBTVQH14 ngày 30/1./.016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Trường G 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi .nh án.

Bị cáo phải nộp .00.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

